

Số: 07/2021/QĐST- DS

Đà Bắc, ngày 23 tháng 09 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 09 năm 2021, về việc các đương sự đã thật sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 12/2021/TLST- DS ngày 01 tháng 7 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án ngày 15 tháng 9 năm 2021, là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời gian bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:**

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị H, sinh năm yy

Trú tại: xóm L, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn: ông Bàn Thanh D (tên gọi khác Bàn Văn D), sinh ngày dd/mm/yy

Trú tại: xóm T, xã CS, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Bàn Thanh D (Bàn Văn D) nhận trả số tiền 97.000.000<sup>d</sup> (*chín mươi bảy triệu đồng*) cho Bà Nguyễn Thị H. Số tiền trả nợ được chia làm ba lần:

Lần 1: Trả 6.000.000<sup>d</sup> (*sáu triệu đồng*) hạn trả vào ngày 31/12/2021

Lần 2: Trả 30.000.000<sup>d</sup> (*ba mươi triệu đồng*) hạn trả vào ngày 31/8/2022

Lần 3: Trả 61.000.000<sup>d</sup> (*sáu mươi một triệu đồng*) hạn trả vào ngày 31/10/2023

- Về án phí: bà Nguyễn Thị H phải chịu 1.212.500đ (*một triệu hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch, số tiền án phí được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu ký hiệu AA/2017 số 0003440 ngày 01/7/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Bà Nguyễn Thị H được hoàn lại 1.212.500đ (*một triệu hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*)

Ông Triệu Văn D phải chịu 1.212.500đ (*một triệu hai trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu lãi suất về số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thi hành án theo lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

**4.** Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- Chi cục THADS huyện Đà Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC**

**Thẩm phán**

**Xa Văn Đặng**